

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI TUẦN TOÁN LỚP 4

Phần I. Trắc nghiệm:

Câu 1. Điền dấu $>$; $=$; $<$ thích hợp vào ô trống:

1010 ... 909

47052 ... 48042

49999 ... 51999

99899 ... 101899

87 560 ... 87000 + 560

50327 ... 50000 + 326

Câu 2. Chọn câu trả lời đúng:

Các số 789563 ; 879653 ; 798365 ; 769853, xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

A. 879653 ; 798365 ; 789563 ; 769853

B. 798365 ; 879653 ; 789563 ; 769853

C. 769853 ; 789563 ; 798365 ; 879653

D. 769853 ; 798365 ; 789563 ; 879653

Câu 3. Khoanh vào chữ đặt trước đáp số đúng:

Cho x là số tròn chục, tìm x biết $2010 < x < 2025$

A. $x = 2011$

B. $x = 2015$

C. $x = 2020$

D. $x = 2024$

Câu 4. Điền dấu $>$; $=$; $<$ thích hợp vào chỗ chấm:

50kg ... 5 yến

45 yến ... 450 kg

450 yến ... 45 tạ

4 tấn ... 4010 kg

5100kg ... 52 tạ

50 tạ ... 5 tấn

Câu 5. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

1 giờ 25 phút = ... phút

10 thế kỉ = ... năm

2 phút 10 giây = ... giây

20 thế kỉ 8 năm = ... năm

Câu 6. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Chiến thắng Điện Biên Phủ vào năm 1954, năm đó thuộc thế kỉ:

A. XIX

B. XX

C. XVIII

D. XXI

Phần II. Trình bày chi tiết các bài toán

Câu 1. Viết các số sau theo thứ tự giảm dần:

a) 15769 ; 15679 ; 15796 ; 15976 ; 15697

.....

b) 398715 ; 389517 ; 359781 ; 395187 ; 371958

.....

Câu 2. Xe thứ nhất chở được 7 tấn xi-măng, xe thứ hai chở ít hơn xe thứ nhất 500kg xi-măng . Hỏi cả hai xe chở được bao nhiêu tạ xi-măng?

(làm vào vở)